

Số: 03/2026/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Bà Huỳnh Kim Xuyên.

**Thư ký phiên họp:** Bà Huỳnh Thị Quế Trâm, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:** Bà Hoàng Ngọc Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 164/2026/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2026/QĐST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Ngô Thị L, sinh năm 1977; nơi cư trú: tổ E, ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Ngô Xuân C, sinh năm 1941; nơi cư trú: tổ E, ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh (**bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự**), vắng mặt.

2. Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1948; nơi cư trú: tổ E, ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

3. Bà Ngô Thị T, sinh năm 1979; nơi cư trú: tổ E, ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

4. Bà Ngô Thị T1, sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ E, ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

5. Bà Ngô Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp A, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

6. Bà Ngô Thị H1, sinh năm 1988; nơi cư trú: số D, đường H, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 03 tháng 12 năm 2025, trong quá trình giải quyết và tại phiên họp sơ thẩm, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Ngô Thị L trình bày:

Ông Ngô Xuân C, sinh năm 1941 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1948 là vợ chồng. Ông C và bà N có năm người con chung gồm: bà L, bà Ngô Thị T, bà Ngô Thị T1, bà Ngô Thị H và bà Ngô Thị H1. Ông C và bà N có hộ khẩu thường trú cùng với bà T1 tại tổ E, ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện nay do bà T1 có gia đình nên bà L về ở chung để chăm sóc.

Ông C là người khuyết tật đặc biệt nặng và là người cao tuổi, được lãnh tiền trợ cấp hàng tháng, hiện nay khoảng hơn 2.000.000 đồng. Ông C bị ảnh hưởng di chứng sau lần bị thương khi tham gia cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Nhiều năm nay, do tuổi cao sức yếu nên trí nhớ của ông C thuyên giảm rõ rệt, lúc nhớ lúc quên, nhiều lần không nhớ vợ, con. Hiện tại ông C phải nằm một chỗ và gần như không nói chuyện với ai, ai hỏi gì cũng trả lời không; ông C không tự chủ được việc vệ sinh cá nhân nên luôn phải có người túc trực thường xuyên.

Do tình trạng ông C như trên nên gia đình bà L không thể thực hiện được các giao dịch dân sự liên quan đến quyền sử dụng đất. Để thuận lợi trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ có liên quan đến ông C nên bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp, áp dụng Điều 22 của Bộ luật Dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà L, tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Yêu cầu của bà L là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông C có nơi cư trú tại ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn yêu cầu của bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông C:

[2.1] Trên cơ sở lời trình bày của bà L và qua xem xét công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên họp, xét thấy:

Theo Sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng do bà L cung cấp (bút lục 54 đến 58), ông C là người khuyết tật đặc biệt nặng và là người cao tuổi.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 1501/KLGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H – Bộ Y (bút lục 63 và 64), kết luận đối với ông C: (1) Về y học: đương sự bị sa sút tâm thần tuổi già, mức độ nặng (F03-ICD10). (2) Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, lời trình bày và yêu cầu của bà L là có cơ sở.

[2.3] Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của bà L là phù hợp.

[2.4] Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự, Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà L, tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà L phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 366, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Ngô Thị L đối với ông Ngô Xuân C.

Tuyên bố Ngô Xuân C, sinh năm 1941; nơi cư trú: tổ E, ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Ngô Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng số 0048016 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà Ngô Thị L đã nộp xong lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 19 – Tp.Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Phước Hòa, Tp.Hồ Chí Minh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Huỳnh Kim Xuyên**